



Thứ sáu, ngày 4 tháng 5 năm 2018

Vietnam Daily Review

Hồi phục nhẹ

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 7/5/2018		•	
Week 7/5-11/5/2018		•	
Tháng 5/2018		•	

Điểm nhấn

- Thị trường đã có một phiên hồi phục nhẹ nhưng tâm lý nghi ngại của nhà đầu tư vẫn còn.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm bao gồm VIC (+1.44 điểm); GAS (+1.04 điểm); ROS (+0.81 điểm); VJC (+0.66 điểm); BHN (+0.42 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm BID (-1.49 điểm); VCB (-0.78 điểm); NVL (-0.68 điểm); CTG (-0.68 điểm); BVH (-0.67 điểm)
- Các cổ phiếu trụ có diễn biến trái chiều nhau, không còn bị bán tháo đồng loạt. Dòng tiền nước ngoài tiếp tục bán mạnh tại một cổ phiếu như VIC, VCB, HPG.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay 3,444.3 đạt tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 14.92 điểm. Thị trường có 155 mã tăng và 139 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng 0.34 điểm, đóng cửa tại 1,026.8 điểm. Cùng diễn biến, HNX-Index tăng 0.06 điểm, đạt mức 122.57 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 652.5 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (-199 tỷ), VCB (-101 tỷ) và VJC (-58 tỷ). Đồng thời, họ bán ròng 9.1 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

So với tâm lý tiêu cực vài phiên trước, tâm lý nhà đầu tư đã ổn định hơn nhưng vẫn còn nhiều nghi ngại. Thị trường mở cửa với sắc xanh nhưng không duy trì được lâu, cả phiên chỉ số dao động lên xuống, nhưng kết phiên tăng 0.34 điểm, tương ứng với 0.03%. Các nhóm cổ phiếu trụ như Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản có các mã tăng giảm trái chiều, không còn bị bán tháo theo nhóm như những phiên trước. Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư hạn chế giải ngân tỷ trọng lớn, vào những phiên hồi nên bán bớt để giữ tỷ trọng margin an toàn cho tài khoản.

Phân tích kỹ thuật:

MWG_Tích lũy ngắn hạn

(Vui lòng tải và xem **trang 2 báo cáo**)

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4 báo cáo**)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX **1026.80**
Giá trị: 3444.28 tỷ **0.34 (0.03%)**
Khối ngoại (ròng): -652.52 tỷ

HNX-INDEX **122.57**
Giá trị: 584.46 tỷ **0.06 (0.05%)**
Khối ngoại (ròng): -9.1 tỷ

UPCOM-INDEX **56.12**
Giá trị: 180.9 tỷ **0.02 (0.04%)**
Khối ngoại (ròng): -10.19 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	68.7	0.32%
Giá vàng	1,311	-0.11%
Tỷ giá USD/VND	22,763	0.04%
Tỷ giá EUR/VND	27,202	-0.19%
Tỷ giá JPY/VND	20,882	0.20%
LS liên NH 1 tháng	2.1%	-
LS TPCP 5 năm	2.6%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
VCI	8.18	VIC	198.98
FRT	7.28	VCB	100.95
VNM	5.36	VJC	58.19
DXG	3.58	HPG	54.66
SAB	1.28	VRE	33.58

Nguồn: BSC Research

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Tuấn Anh

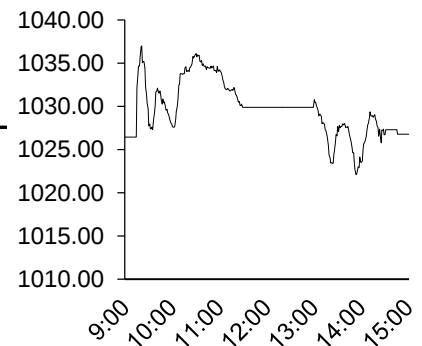
anhnt@bsc.com.vn

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
MWG	0.8	101.5	164	178	NGỪNG BÁN	Tăng giá trung hạn
CSM	0.1	12.7	13	15	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
CTG	5.5	28.5	26	38	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
ACB	5.6	43.6	40	52	NGỪNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
GMD	0.3	26.7	26	32	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
HDC	0.3	17.3	17	18	NGỪNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
PTB	0.1	94.8	87	114	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
CTD	0.5	134.5	26	32	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
DRC	0.4	22.6	22	31	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
HUT	0.4	7.3	7	9	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Quý khách vui lòng liên hệ với tư vấn viên để có cập nhật thêm về tín hiệu trong phiên của cổ phiếu

Phân tích kỹ thuật

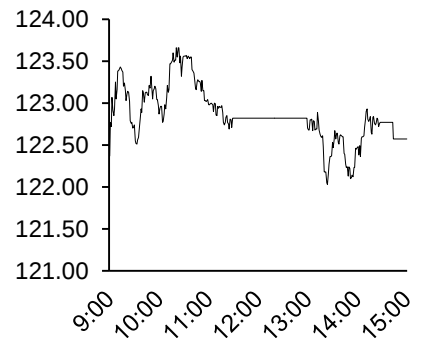
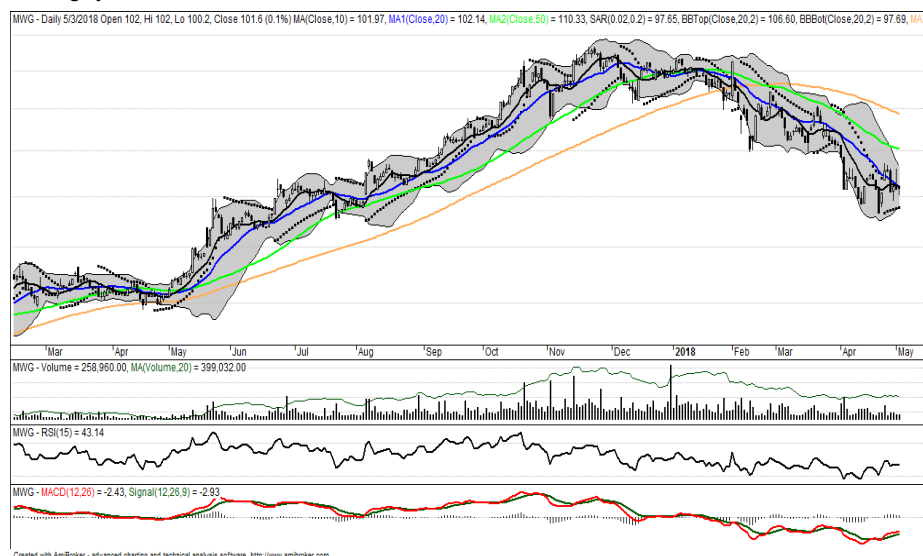
MWG_Tích lũy ngắn hạn

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tích lũy ngắn hạn, tăng trung hạn
- Chỉ báo xu hướng MACD: Tiếp cận mức 0 và hội tụ dương với nền giá
- Chỉ báo RSI: Đi vào vùng quá bán

Nhận định: MWG giảm khoảng -23% từ đỉnh và đang tích lũy ngang. MWG kết thúc chu kỳ tăng sớm hơn thị trường và đã tích lũy đi ngang trong khi phần lớn các cổ phiếu trên thị trường vẫn đang tìm đáy. Chỉ số RSI đang hồi phục tốt về mức trung tính 50, cùng với biên độ giao dịch trong ngày đang hẹp dần cho thấy nền giá này đang rất được chấp nhận bởi nhà đầu tư trong ngắn hạn. MWG đang là cổ phiếu tiềm năng cho chu kỳ mới của VN-Index

Nhận định: Theo dõi kỹ MWG khi giá cổ phiếu vẫn động trong biên độ hẹp nhỏ hơn 2% một ngày.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1805	1013.0	-0.6%	-21.0%
VN30F1806	1019.0	-0.6%	-46.5%
VN30F1809	1044.0	-0.1%	-52.4%
VN30F1812	1070.0	-0.1%	-19.9%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VJC	177	2.3	1.8
ROS	73	6.9	1.4
VIC	125	1.2	1.3
MBB	31	1.5	0.9
FPT	59	1.4	0.7

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
NVL	52	-4	-1.3
BID	33	-4	-0.4
BMP	52	-3	-0.2
BVH	87	-3	-0.4
SSI	34	-2	-0.5

Câu chuyện cuối tuần

Chuyện lũ chuột ham ăn và con chó_Nguồn: Sưu tầm

Một lũ chuột trèo lên bàn định ăn vụng thịt nhưng lại hoảng hốt vì thấy con chó của chủ nhà nằm cạnh bàn thức giấc. Chúng bèn nghĩ kế và dụ ngọt thương lượng với con chó:

- Này anh chó, nếu anh im lặng thì chúng tôi sẽ chia cho anh một miếng thịt, anh đồng ý chứ?

Chó nghiêm mặt, từ chối thẳng thừng:

- Bọn mày mau cút đi! Bà chủ mà thấy thịt mất thì chắc chắn sẽ nghi ngờ ta. Lúc ấy ta lại trở thành miếng thịt trên bàn chứ chẳng chơi!

Lời bình: Đừng vì một chút lợi ích nhỏ mà gian dối suốt cả cuộc đời, bạn chẳng biết lúc nào mình rơi xuống hố vì chính điều đó.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.60	11.55	-0.4%	10.9	14.0
Trung bình					-0.4%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	30.70	122.5%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	54.00	112.0%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	71.10	69.7%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	31.1	32.00	2.8%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	35.20	-4.2%	30.0	50.0
Trung bình					60.6%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	18.0	62.2%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	32.0	7.7%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	43.6	5.1%	38.3	47.0
4	VGC	06/04/2018	25.2	24.0	-4.8%	23.2	32.5
Trung bình					17.6%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	101.5	-0.1%	0.6	1,444	0.8	7,901	12.8	5.4	49.0%	45.3%	
PNJ	Bán lẻ	171.0	0.6%	0.8	814	1.7	7,307	23.4	5.8	49.0%	32.8%	
BVH	Bảo hiểm	87.1	-3.0%	1.5	2,611	0.6	2,371	36.7	4.2	25.4%	11.7%	
PVI	Bảo hiểm	33.0	1.2%	0.8	333	0.9	2,363	14.0	1.1	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	124.5	1.2%	1.2	14,467	17.5	2,337	53.3	9.3	10.4%	16.3%	
VRE	Bất động sản	46.8	1.0%	1.0	3,915	3.8	791	59.1	3.4	32.9%	5.7%	
NVL	Bất động sản	52.0	-4.1%	0.9	1,958	5.5	2,534	20.5	3.4	11.2%	18.7%	
REE	Bất động sản	35.6	-0.8%	1.0	486	0.5	4,605	7.7	1.4	49.0%	19.2%	
DXG	Bất động sản	31.5	2.3%	1.2	420	2.9	3,040	10.4	2.3	42.4%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	34.3	-2.1%	1.3	754	4.0	2,602	13.2	2.0	55.0%	14.2%	
VCI	Chứng khoán	93.4	1.5%	0.9	494	1.0	5,790	16.1	3.7	39.4%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	71.1	-1.5%	1.2	406	0.7	6,048	11.8	3.3	58.3%	21.4%	
FPT	Công nghệ	58.8	1.4%	0.8	1,382	3.0	5,709	10.3	2.6	48.8%	27.7%	
FOX	Công nghệ	54.4	-1.6%	0.2	542	0.0	3,453	15.8	4.1	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	98.0	1.6%	1.6	8,263	3.0	5,149	19.0	4.3	3.5%	23.9%	
PLX	Dầu khí	65.4	-1.2%	1.4	3,339	1.8	2,920	22.4	3.7	12.1%	17.1%	
PVS	Dầu khí	17.2	1.8%	1.7	338	1.9	1,786	9.6	0.7	17.6%	7.6%	
BSR	Dầu khí	18.6	1.1%	0.1	2,540	1.1	#N/A	N/A	#N/A	N/A	56.8%	14.0%
DHG	Dược	98.7	1.1%	0.5	568	0.2	4,344	22.7	4.6	47.0%	19.5%	
DPM	Hóa chất	18.3	0.8%	0.9	315	0.8	1,426	12.8	0.9	22.3%	8.7%	
DCM	Hóa chất	11.8	0.9%	0.5	275	0.1	1,024	11.5	1.0	4.1%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	59.0	-1.0%	1.5	9,351	8.5	2,888	20.4	3.8	20.4%	19.6%	
BID	Ngân hàng	32.5	-3.6%	1.4	4,895	2.3	2,030	16.0	2.3	2.7%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	28.5	-1.7%	1.5	4,675	5.5	2,103	13.6	1.6	30.0%	12.6%	
VPB	Ngân hàng	52.4	1.4%	1.0	3,457	6.3	4,564	11.5	2.6	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	30.7	1.5%	1.1	2,455	5.7	2,301	13.3	1.9	20.0%	15.2%	
ACB	Ngân hàng	43.6	0.2%	1.0	2,083	5.6	2,673	16.3	2.9	29.9%	14.1%	
BMP	Nhựa	52.0	-3.3%	1.1	188	0.6	5,511	9.4	1.7	71.2%	19.6%	
NTP	Nhựa	56.7	1.1%	0.4	223	0.0	4,922	11.5	2.4	23.1%	25.1%	
MSR	Tài nguyên	26.8	-0.4%	1.4	849	0.0	286	93.7	1.7	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	54.0	-0.6%	0.9	3,608	6.2	5,565	9.7	2.4	39.8%	29.8%	
HSG	Thép	14.3	-1.7%	1.1	220	1.5	2,563	5.6	1.0	26.2%	28.8%	
VNM	Tiêu dùng	184.0	-0.5%	0.6	11,764	6.0	6,234	29.5	10.3	59.6%	35.8%	
SAB	Tiêu dùng	219.0	0.8%	0.8	6,187	0.2	7,227	30.3	10.5	9.7%	38.3%	
MSN	Tiêu dùng	91.5	-0.5%	1.0	4,222	1.6	3,448	26.5	6.5	32.3%	24.3%	
SBT	Tiêu dùng	18.3	-1.1%	0.9	448	6.4	1,115	16.4	1.4	7.4%	7.4%	
ACV	Vận tải	88.2	0.0%	0.8	8,459	0.1	1,883	46.8	7.0	3.5%	15.9%	
VJC	Vận tải	177.0	2.3%	0.9	3,519	3.9	11,356	15.6	7.5	25.4%	67.1%	
HVN	Vận tải	37.0	0.8%	1.6	2,036	0.6	1,727	21.4	3.0	8.9%	14.6%	
GMD	Vận tải	26.7	-0.6%	0.8	338	0.3	5,793	4.6	1.2	20.4%	8.1%	
PVT	Vận tải	18.0	-4.8%	1.0	223	0.5	1,670	10.8	1.4	33.8%	12.4%	
VCS	Vật liệu xây dựng	119.3	0.3%	0.8	841	0.3	6,408	18.6	7.9	1.3%	57.9%	
VGC	Vật liệu xây dựng	24.0	0.8%	1.0	474	1.1	1,354	17.7	1.6	34.5%	11.8%	
HT1	Vật liệu xây dựng	13.0	2.0%	0.7	218	0.1	1,207	10.7	1.0	6.3%	9.4%	
CTD	Xây dựng	134.5	3.5%	0.3	464	0.5	20,255	6.6	1.4	42.0%	22.0%	
VCG	Xây dựng	17.5	3.6%	1.7	341	1.0	2,887	6.1	1.2	9.4%	20.4%	
CII	Xây dựng	31.3	0.0%	0.6	340	0.7	1,208	25.9	1.6	66.7%	35.9%	
POW	Điện	13.4	0.8%	0.6	1,382	0.6	494	27.1	1.2	65.3%	4.5%	
NT2	Điện	30.5	-1.9%	0.7	386	0.9	2,646	11.5	1.7	22.2%	14.6%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VIC	124.50	1.22	1.44	3.21MLN
GAS	98.00	1.55	1.05	686180.00
ROS	73.30	6.88	0.81	196010.00
VJC	177.00	2.31	0.66	507250.00
BHN	108.00	4.85	0.42	3070.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BID	32.50	-3.56	-1.49	1.60MLN
VCB	59.00	-1.01	-0.79	3.23MLN
NVL	52.00	-4.06	-0.69	2.35MLN
CTG	28.50	-1.72	-0.68	4.31MLN
BVH	87.10	-3.01	-0.67	143370.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SC5	23.00	6.98	0.01	9390.00
CMT	9.53	6.96	0.00	80.00
NAV	5.38	6.96	0.00	20.00
PNC	18.45	6.96	0.01	10.00
RIC	7.40	6.94	0.01	5050.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TCO	10.50	-10.64	-0.01	10.00
UDC	3.07	-6.97	0.00	52570.00
FDC	22.10	-6.95	-0.02	5160.00
DAT	13.05	-6.79	-0.02	10.00
TEG	6.78	-6.74	0.00	13240.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	43.60	0.23	0.08	3.17MLN
PVS	17.20	1.78	0.07	2.73MLN
VCG	17.50	3.55	0.07	1.35MLN
TTB	19.00	9.83	0.06	1.12MLN
CEO	14.30	3.62	0.05	941663.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SHB	10.90	-0.91	-0.11	39.50MLN
NVB	9.10	-3.19	-0.09	298410.00
SHS	18.60	-2.11	-0.04	1.07MLN
SHN	10.10	-2.88	-0.04	85940.00
DHT	43.50	-7.45	-0.03	16295.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

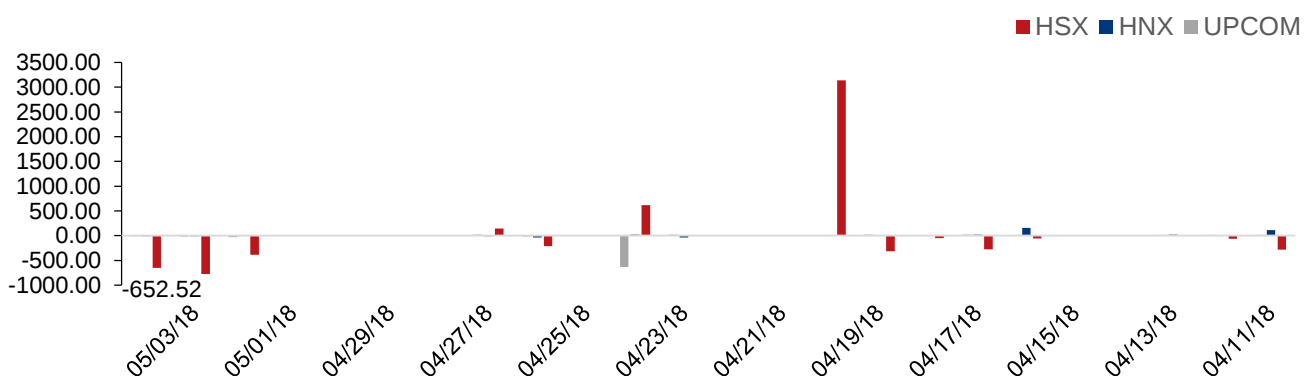
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACM	0.90	12.50	0.01	167100.00
CAG	61.80	9.96	0.02	100.00
CAN	27.60	9.96	0.01	1130.00
TV3	35.70	9.85	0.01	100.00
TTB	19.00	9.83	0.06	1.12MLN

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BII	0.70	-12.50	-0.01	354750.00
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100.00
DID	4.60	-9.80	0.00	10100.00
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100.00
KMT	5.80	-9.38	0.00	500.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	12.7	293	43.3	1.1	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	30.5	2,646	11.5	1.7	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	15.0	920	16.3	1.3	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	34.2	206	165.4	2.3	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	43.6	2,673	16.3	2.9	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	33.9	5,102	6.6	1.2	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	21.9	930	23.5	1.8	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	18.0	1,670	10.8	1.4	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	54.0	5,565	9.7	2.4	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	31.5	3,040	10.4	2.3	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	12.9	2,973	4.3	0.8	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	37.8	5,535	6.8	2.1	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	58.8	5,709	10.3	2.6	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	59.0	2,888	20.4	3.8	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	17.2	1,786	9.6	0.7	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	30.7	2,301	13.3	1.9	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	134.5	20,255	6.6	1.4	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.2	160	32.3	0.3	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	126.0	18,697	6.7	2.2	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	171.0	7,307	23.4	5.8	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cần trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

